

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới quý I và những nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2021

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Vĩnh Lợi là xã nằm trong vùng Tứ giác Long Xuyên, có hệ thống sông ngòi chằng chịt với diện tích tự nhiên là 2638 ha; trong đó: có 2.323,06 ha đất sản xuất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp 314,94 ha.

Vị trí địa lý của xã: phía đông giáp xã Hòa Bình Thạnh; phía tây giáp xã Vĩnh Nhuận; phía nam giáp xã Vĩnh Thành; phía bắc giáp xã Cần Đăng.

Đơn vị hành chính xã gồm 04 ấp: Hoà Lợi 1, Hoà Lợi 2, Hoà Lợi 3, Hoà Lợi 4. Tổng số 1.459 hộ. Dân cư gồm người Kinh chiếm: 99,7%, dân tộc Khmer chiếm: 0,3%.

Xây dựng nông thôn mới đã thực sự trở thành cuộc vận động toàn xã hội khi có sự tham gia tích cực của các ngành chuyên môn, các tổ chức đoàn thể, các doanh nghiệp, các mạnh thường quân và nhân dân địa phương. Bên cạnh công tác tuyên truyền, vận động là sự chung tay góp sức cùng cộng đồng đã làm thay đổi diện mạo xã Vĩnh Lợi như: “Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, sản xuất nông nghiệp áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, cầu đường được chỉnh trang, người dân hiến đất xây dựng công trình công cộng, an ninh - chính trị được giữ vững... đã trở thành phong trào có sức lan tỏa mạnh mẽ trên toàn xã.

II. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN

1. Triển khai Nghị quyết:

Thực hiện các công văn của tỉnh, huyện, Đảng ủy xã đã đề ra Nghị quyết về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và tổ chức triển khai cho toàn thể hệ thống chính trị và phân công cụ thể ch từng ngành xây dựng kế hoạch thực hiện.

2. Công tác chỉ đạo điều hành, ban hành Nghị quyết, Kế hoạch và kiện toàn bộ máy hoạt động:

UBND xã Quyết định kiện toàn, bổ sung thành viên Ban quản lý chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới của xã; đồng thời đã ra thông báo phân công cán bộ, công chức phụ trách từng chỉ tiêu và tiêu chí cụ thể.

Tiếp tục kiện toàn, củng cố Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, xây dựng kế hoạch phân công thực hiện các tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn.

3. Công tác tuyên truyền, vận động xây dựng nông thôn mới:

Tổ chức Hội nghị quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng và kế hoạch thực hiện các tiêu chí và chỉ tiêu trong năm 2021 cho toàn thể cán bộ, công chức của xã và nhân dân trên địa bàn ấp. Ngoài ra Mặt trận và các đoàn thể còn lồng ghép các tiêu chí, chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới trong nhân dân và toàn thể hội viên gắn với việc thực hiện phong trào “TĐĐKXDĐSVH”.

Đài truyền thanh xã tuyên truyền đều đặn ngày 03 buổi về bộ tiêu chí, chỉ tiêu, tài liệu hỏi đáp về xây dựng nông thôn mới, công khai các công trình có sự đóng góp của nhân dân và treo khẩu hiệu, băng gol để tuyên truyền về nông thôn mới.

Phối hợp với các Ban ngành huyện cùng các ngành UBND xã Vĩnh Lợi lắp đường bằng đèn năng lượng mặt trời trên địa bàn xã được 5km với 100 bóng đèn.

Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể trồng cây xanh trên toàn xã hơn 1500 cây Cỏ tông lá đốm và 2000 cây hoa dừa cạn giúp cảnh quan môi trường xanh sạch đẹp và dậm vá lộ nông thôn trên địa bàn xã gần 4 km giúp việc đi lại vận chuyển hàng hóa của nhân dân được dễ dàng.....

III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHÍ:

1. Số tiêu chí và chỉ tiêu đã đạt (tính đến ngày 05/03/2021)

Kết quả đã đạt được trong quá trình triển khai thực hiện:

- Tổng số Tiêu chí đã đạt 13/19 tiêu chí chiếm 68,42%, cụ thể: 1; 3; 4; 8; 9; 11; 12; 13; 14; 15; 16; 18;19.

- Tổng số Chỉ tiêu đã đạt 42/49 đạt tỷ lệ 85,71%, cụ thể:1.1; 1.2; 2.1; 2.3; 2.4; 3.1; 3.2; 4.1; 4.2; 6.2; 8.1; 8.2; 8.3; 8.4; 9.1; 9.2; 11; 12; 13.1; 13.2; 14.1; 14.2; 14.3; 15.1; 15.2; 15.3; 16; 17.1; 17.2; 17.3; 17.4; 17.6; 17.7; 17.8; 18.1; 18.2; 18.3; 18.4; 18.5; 18.6; 19.1; 19.2.

2. Số tiêu chí và chỉ tiêu chưa đạt (tính đến ngày 05/03/2021)

Trong quá trình triển khai thực hiện còn hạn chế một số tiêu chí, chỉ tiêu chưa đạt theo bộ tiêu chí.

- Tổng số Tiêu chí chưa đạt 06/19 tiêu chí, chiếm 31,58%, cụ thể: 2; 5; 6; 7; 10; 17.

- Tổng số Chỉ tiêu chưa đạt 07/49 chiếm tỷ lệ 14,29%, cụ thể: 2.2; 5; 6.1; 6.3; 7; 10; 17.5.

3. Cụ thể từng tiêu chí đạt được như sau:

3.1 Tiêu chí 1: Quy hoạch và thực hiện quy hoạch

- *Chỉ tiêu 1.1: Có quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt và được công bố công khai đúng thời hạn:* Có quy hoạch được phê duyệt và triển khai công bố tại UBND xã và văn phòng các ấp, so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 1.2: Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch:* Có quy hoạch được phê duyệt và triển khai công bố tại UBND xã và văn phòng các ấp, so quy định chỉ tiêu này đạt.

3.2 Tiêu chí 3: Thủy lợi

- *Chỉ tiêu 3.1: Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động:* Toàn xã có 13 trạm bơm điện phục vụ nước tưới, tiêu cho 6955,18/6969,18 ha diện tích gieo trồng cả năm, đạt tỷ lệ 99,80%. (chỉ tiêu quy định >80%), so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 3.2: Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ:* Toàn xã có hệ thống kênh, mương với chiều dài là 43,40 km, đáp ứng 3 yêu cầu gồm cao trình đê, mặt đê và công dưới đê được kiên cố hóa. Đảm bảo theo quy định về kiên toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN hàng năm; xây dựng kế hoạch và phương án ứng phó thiên tai đầy đủ; có tình huống thiên tai xảy ra đều được xử lý kịp thời; công tác tuyên truyền luôn đảm bảo (Chỉ tiêu quy định đạt), so quy định chỉ tiêu này đạt.

3.3 Tiêu chí 4: Điện

- *Chỉ tiêu 4.1. Hệ thống điện đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện:* Hiện trạng lưới điện trên địa bàn xã: đường dây trung thế với tổng chiều dài 9,90 km; đường dây hạ thế với tổng chiều dài 13,20 km, do ngành điện quản lý. Hệ thống điện từ đường dây trung thế, hạ thế, các trạm biến áp, các nhánh rẽ kéo vào nhà dân, trạm bơm điện đều đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện.

+ Ban quản lý xây dựng NTM xã kết hợp các Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Xí nghiệp Điện nước, Điện lực huyện Châu Thành thường xuyên kiểm tra hệ thống lưới điện, cải tạo các trường hợp không đảm bảo an toàn lưới điện, phát hoang an toàn hành lang lưới điện trên địa bàn xã và thay thế các điện kế cũ không an toàn cho các hộ dân, các trạm bơm điện được thay thế trụ đỡ kiên cố sau tủ điện, vận động các hộ dân câu chuyện từ trên bờ xuống sông có trụ sắt, sứ đảm bảo ngành điện, sửa chữa các đường dây điện câu nối trong gia đình, nhà lồng chợ đảm bảo an toàn... (Chỉ tiêu quy định đạt), so quy định chỉ tiêu đạt.

- *Chỉ tiêu 4.2. Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn:*

Hiện đến nay, toàn xã có 1432/1.459 hộ dân sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn, đạt tỷ lệ 98,15%. (Chỉ tiêu quy định >98%), so quy định chỉ tiêu này đạt.

3.4 Tiêu chí 8: Thông tin và truyền thông

- *Chỉ tiêu 8.1: Xã có điểm phục vụ bưu chính:* xã có điểm phục vụ bưu chính, so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 8.2: Xã có dịch vụ viễn thông, Internet:*

Có 4/4 ấp thuộc trên địa bàn xã có hạ tầng viễn thông để người dân sử dụng và truy cập internet đạt tỷ lệ 100%, so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 8.3: Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các ấp:*

Hiện xã có đài truyền thanh và hệ thống loa được phủ rộng khắp trên địa bàn 04 ấp, so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 8.4: Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành:*

Xã có trang bị máy tính, máy in phục vụ đầy đủ cho cán bộ, công chức, so quy định chỉ tiêu này đạt.

3.5 Tiêu chí 9: Nhà ở dân cư

- *Chỉ tiêu 9.1: Nhà tạm, dột nát:* trên địa bàn xã hiện không còn nhà tạm dột nát (quy định không còn), so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 9.2: Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt tiêu chuẩn Bộ Xây dựng:* đạt tỷ lệ 71,75% (quy định $\geq 70\%$).

Hiện có 1.131/1459 hộ, chiếm tỷ lệ 77,52% tổng số hộ dân có nhà ở đạt tiêu chuẩn của Bộ Xây dựng (quy định $\geq 70\%$), so quy định chỉ tiêu này đạt.

3.6 Tiêu chí 11: Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2016 - 2020: đạt tỷ lệ 3,52% (quy định $\leq 4\%$).

Hiện hộ nghèo trên toàn xã có 37/1459 đạt tỷ lệ 2,54%, so quy định chỉ tiêu này đạt.

3.7 Tiêu chí 12: Lao động có việc làm (Tỷ lệ người làm việc trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động):

Hiện có 2.848/3.108 người, đạt tỷ lệ 91,6% (quy định $\geq 90\%$), so quy định chỉ tiêu này đạt.

3.8 Tiêu chí 13: Tổ chức sản xuất (đạt 02/02 chỉ tiêu)

- *Chỉ tiêu 13.1. Hợp tác xã hoạt động theo luật HTX 2012 có hiệu quả và được nhân rộng (Đạt/Chưa).*

- Kết quả: Hiện xã có 01 Hợp tác xã nông nghiệp Vĩnh Lợi được thành lập vào tháng 11 năm 2020 với 34 thành viên, quản lý, hoạt động cung cấp dịch vụ nông nghiệp cho 116 ha; vốn góp cổ phần huy động 100.000.000 đồng; được chuyển đổi hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012 ngày 30/11/2013. Ngày 20/11/2020 tổ chức Hội nghị thành lập HTX NN Vĩnh Lợi

- *Chỉ tiêu 13.2. Thực hiện liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hàng hóa đối với sản phẩm chủ lực của xã phù hợp với định hướng tái cơ cấu Ngành Nông nghiệp (Đạt/Chưa).*

- Kết quả: Xã có liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hàng hóa đối với sản phẩm chủ lực của xã phù hợp với định hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

3.9 Tiêu chí 14: Giáo dục

- *Chỉ tiêu 14.1: Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở: đạt so quy định chỉ tiêu này đạt.*

- *Chỉ tiêu 14.2. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (THPT, bổ túc, trung cấp). (Chỉ tiêu quy định $\geq 80\%$).*

Kết thúc năm học 2019 - 2020 có 37/37 học sinh, đạt 100%, so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 14.3: Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo: Toàn xã có 1423 người trong độ tuổi lao động có việc làm, trong đó số lao động đã qua các lớp đào tạo nghề được cấp các văn bằng như trung cấp, cao đẳng, đại học, trên đại học là 360/1423 số lao động, đạt tỷ lệ 25,30%. (Chỉ tiêu quy định $\geq 25\%$), so quy định chỉ tiêu này đạt.*

3.10 Tiêu chí 15: Y tế

- *Chỉ tiêu 15.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế: (Chỉ tiêu quy định 85%) Hiện trên địa bàn xã tổng số dân tham gia BHYT tự nguyện được 4.609/5191 người, đạt 88,79% dân số, so quy định chỉ tiêu này đạt.*

- *Chỉ tiêu 15.2. Y tế xã đạt chuẩn: Trạm y tế xã được Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang công nhận đạt Chuẩn quốc gia về y tế năm 2017 theo Quyết định số: 288/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2017. Bên cạnh đó để phục vụ tốt hơn công tác khám, chữa bệnh cho người dân trên địa bàn, Đảng ủy, UBND, UBMTTQ và các hội đoàn thể xã đã vận động các mạnh thường quân trong và ngoài địa phương hỗ trợ kinh phí mua 01 xe chuyển bệnh chuyên dùng trị giá 750 triệu đồng. (Chỉ tiêu quy định đạt), so quy định chỉ tiêu đạt.*

- *Chỉ tiêu 15.3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo độ tuổi): Tổng số trẻ em dưới 5 tuổi toàn xã là 620 trẻ em trong có 95 trẻ em bị suy dinh dưỡng thể thấp còi, đạt tỷ lệ 15,32%. (Chỉ tiêu quy định $\leq 20,5\%$), so quy định chỉ tiêu đạt.*

3.11 Tiêu chí 16: Văn hóa

Chỉ tiêu 16. Tỷ lệ áp dụng tiêu chuẩn văn hóa theo quy định (quy định từ 70% trở lên). Hiện trạng: Xã có 4/4 áp dụng áp văn hóa, đạt 100%, So quy định chỉ tiêu này đã đạt.

3.12/ Tiêu chí 18: Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật

- *Chỉ tiêu 18.1: Cán bộ công chức xã đạt chuẩn theo quy định: Tổng số cán bộ, công chức đạt chuẩn theo quy định là 12/12, đạt tỷ lệ 100%. (Chỉ tiêu quy định đạt), so quy định chỉ tiêu này đạt.*

- *Chỉ tiêu 18.2: Có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định:* Hiện xã có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định. (Chỉ tiêu quy định đạt), so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 18.3: Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh”:* Hằng năm Đảng bộ, chính quyền xã đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh. (Chỉ tiêu quy định đạt), so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 18.4: Các tổ chức chính trị xã hội của xã đạt loại khá trở lên:* Hằng năm các tổ chức chính trị đoàn thể của xã đều đạt danh hiệu tiên tiến trở lên 05/05, đạt tỷ lệ 100%. (Chỉ tiêu quy định đạt), so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 18.5: Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định:* Xã đạt 08 tiêu chí về tiếp cận pháp luật, đạt tỷ lệ từ 90% trở lên, so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 18.6: Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội:* (Chỉ tiêu quy định đạt)

Hiện xã có 01 lãnh đạo nữ là BT. ĐU – Chủ tịch UBND xã. Qua đó, được sự quan tâm của TT.Đảng ủy, TT.UBND xã, nên 100% phụ nữ thuộc hộ nghèo, phụ nữ bị khuyết tật, phụ nữ là người dân tộc đều được vay vốn ưu đãi từ nguồn tín dụng. Ngoài ra trên địa bàn xã có 04 câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững, hàng tháng tuyên truyền về chuyên mục bình đẳng giới tại các ấp và trên loa truyền thanh, nhằm nâng cao nhận thức bà con nhân dân nên từ đó không có trường hợp ép hôn, tảo hôn, so quy định chỉ tiêu này đạt.

3.13 Tiêu chí 19: Quốc phòng và an ninh

- *Chỉ tiêu 19.1. Xây dựng lực lượng dân quân “Vững mạnh rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng:* (Chỉ tiêu quy định đạt) Hằng năm công tác tuyển chọn và gọi công nhân nhập ngũ đạt 100%; công tác quản lý chặt chẽ dự bị động viên, tổ chức huy động, giao nguồn dự bị động viên tham gia huấn luyện đều đạt 100% chỉ tiêu đề ra; Ngoài ra Ban CHQS xã tham mưu UBND xã xây dựng các văn kiện sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, diễn tập và các hoạt động của lực lượng DQTV đạt yêu cầu; công tác giáo dục quốc phòng tổ chức bồi dưỡng và đưa các đối tượng tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng đúng theo quy định, so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 19.2. An ninh trật tự xã hội:* (Chỉ tiêu quy định đạt)

Hiện trạng: Công an, Quân sự xã phối hợp thực hiện tốt kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự. Trên địa bàn không có các hoạt động chống đối đảng, chính quyền, không có tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp. Công tác tuần tra, kiểm tra được tăng cường, không xảy ra phức tạp về an ninh trật tự, có biện pháp kiểm chế và làm giảm các loại tội phạm, tai nạn giao thông. Công tác phổ biến pháp luật được triển khai, tổ chức hiệu quả góp phần làm giảm và không còn điểm nóng về an ninh trật tự, không xảy ra tội phạm nghiêm trọng, so quy định chỉ tiêu này đạt.

4. Cụ thể từng tiêu chí chưa đạt được như sau:

4.1 Tiêu chí 2: Giao thông (còn 01 chỉ tiêu chưa đạt là 2.2)

- *Chỉ tiêu 2.1: Tỷ lệ km đường xã và đường từ trung tâm xã đến đường huyện được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật của Bộ GTVT:* (quy định 100%).

Tổng chiều dài 13 km (đoạn từ trung tâm UBND xã – Hòa Bình thành – TT. An Châu), so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 2.2: Tỷ lệ Km đường trục ấp, liên ấp được nhựa hóa hoặc bê tông hóa đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật của Bộ GTVT:*

Tổng chiều dài 4.8 km, ấp Hòa Lợi 4 nằm dọc theo tuyến Chung sây (đá cấp phối), so quy định chỉ tiêu này chưa đạt.

- *Chỉ tiêu 2.3: Tỷ lệ Km đường ngõ, xóm (đường dân sinh) được cứng hóa, sạch, không lầy lội vào mùa mưa:*

Tổng chiều dài đường ngõ, xóm là 01/01 km, đạt tỷ lệ 100%. (Chỉ tiêu quy định 100%), so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 2.4: Tỷ lệ Km đường trục chính nội đồng được cứng hóa, xe cơ giới đi lại thuận tiện:*

Tổng chiều dài đường trục chính nội đồng là 10,8/10,8 km, đạt tỷ lệ 100%. Trên cơ sở đã đạt, hàng năm UBND xã chỉ đạo cán bộ chuyên môn xây dựng kế hoạch để duy tu, sửa chữa đảm bảo cho bà con nông dân qua lại và vận chuyển nông sản (Chỉ tiêu quy định >50%) so quy định chỉ tiêu này đạt.

4.2 Tiêu chí 5: Trường học

Toàn xã có 3 điểm trường, hiện 03 trường chưa đạt chuẩn Quốc gia, chiếm tỷ lệ 0% (Chỉ tiêu quy định 70%), so quy định chỉ tiêu này chưa đạt.

4.3 Tiêu chí 6: Cơ sở vật chất văn hóa (còn 02 chỉ tiêu chưa đạt là 6.1; 6.3)

- *Chỉ tiêu 6.1: Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã:*

Hiện xã Vĩnh Lợi chưa có Trung tâm Văn hóa và Học tập cộng đồng (hội trường hơn 150 chỗ ngồi), được trang bị đầy đủ các trang thiết bị như bàn, ghế, máy vi tính... đảm bảo duy trì, tổ chức các hội thi, hội diễn và các hoạt động văn hóa, văn nghệ TDTT theo kế hoạch đề ra, so quy định chỉ tiêu chưa đạt.

- *Chỉ tiêu 6.2: Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định:*

Toàn xã có 09 điểm sinh hoạt văn hóa thể thao trên địa bàn 04 ấp như: 01 CLB đàn ca tài tử và có 03 CLB bóng đá, 02 bóng chuyền; 01 CLB võ thuật Vovinam, 02 câu lạc bộ cờ tướng thường xuyên duy trì hoạt động, đạt 100%. (Chỉ tiêu quy định 100%), so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 6.3: Tỷ lệ ấp có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng:*

Toàn xã có 04/04 ấp (Hòa Lợi 1, Hòa Lợi 2, Hòa Lợi 3, Hòa Lợi 4) đều chưa có điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng, đạt tỷ lệ 0%. (Chỉ tiêu quy định 100%), so quy định chỉ tiêu này chưa đạt.

4.4 Tiêu chí 7: Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (Xã có chợ nông thôn hoặc nơi mua bán, trao đổi hàng hóa):

Hiện nay xã có 01 chợ trung tâm, tổng diện tích 2.112m², trong đó diện tích nhà lồng chợ là 900m² với diện tích mỗi điểm kinh doanh là 8 m²/ĐKD. Chợ chưa có nhà vệ sinh, chưa có phòng làm việc của Ban quản lý chợ và nội quy chợ do UBND xã quy định, niêm yết công khai, có sử dụng cân đối chứng, thiết bị đo lường, so quy định chỉ tiêu này chưa đạt.

4.5 Tiêu chí 10: Về Thu nhập

Thu nhập bình quân đầu người năm 2019 đạt 44,494 triệu đồng (chỉ tiêu quy định ≥50 triệu đồng), so quy định chỉ tiêu này chưa đạt.

4.6 Tiêu chí 17: Môi trường và an toàn thực phẩm (còn 01 chỉ tiêu chưa đạt là 17.5)

- *Chỉ tiêu 17.1. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch:*

Trên địa bàn xã có 02 trạm cấp nước tại ấp Hòa Lợi 3 (do Xí nghiệp Điện- Nước

huyện và Trung tâm nước sạch & VSMT An Giang quản lý khai thác). Hiện tổng số hộ sử dụng nguồn nước sạch theo quy định là 1250/1459 hộ, đạt 85,68%. (Chỉ tiêu quy định $\geq 85\%$), so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 17.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường:*

Tổng số cơ sở thực hiện các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm do hoạt động sản xuất kinh doanh gây ra thủ tục môi trường đã được phê duyệt/xác nhận có 13/13 cơ sở, đạt tỷ lệ 100%. (Chỉ tiêu quy định 100%), so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 17.3. Xây dựng cảnh quan nông thôn xanh - sạch - đẹp, an toàn:*

Thời gian qua, Đảng ủy, UBND, UBMTTQ xã đã tiến hành vận động, hỗ trợ các hộ dân chỉnh trang, làm mới hàng rào và trồng cây xanh dọc theo các tuyến đường trên địa bàn xã, phát quang bụi rậm, vệ sinh môi trường...tạo cảnh quan nông thôn xanh - sạch - đẹp, an toàn. Các hội đoàn thể căn cứ vào Nghị quyết của Đảng ủy thường xuyên tuyên truyền vận động hội viên, hộ dân vệ sinh môi trường xung quanh khuôn viên nhà, vườn, không để đồ vật lấn chiếm lòng lề đường, vận động đắp lề mở rộng thêm 2 bên lề đường mỗi bên 1,5m để trồng hoa, cây cảnh, sắp xếp vật dụng trong sân gọn gàng, ngăn nắp, so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 17.4. Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch:*

Hiện xã chưa có nghĩa trang trong diện quy hoạch, chỉ có nghĩa trang nhân dân tự phát với tại ấp Hòa Lợi 3, song với việc mai táng của nhân dân trong xã phù hợp với quy định. (Chỉ tiêu quy định đạt), so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 17.5. Chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất kinh doanh được thu gom và xử lý theo quy định:*

Hiện chất thải rắn ở các cụm dân cư, chợ, trụ sở cơ quan, trường học, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn xã đều được thu gom và xử lý, đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường, so quy định chỉ tiêu này chưa đạt.

- *Chỉ tiêu 17.6. Tỷ lệ hộ dân có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch:*

Thực hiện tốt các chương trình hỗ trợ của UBND tỉnh về bảo vệ môi trường, các hội đoàn thể xã tuyên truyền vận động trong nhân dân xây mới nhà tiêu hợp vệ sinh. Lũy kế toàn xã có 1.079/1.459 hộ dân có nhà tiêu hợp vệ sinh đạt chuẩn theo quy định, đạt 73,95%. (Chỉ tiêu quy định $\geq 70\%$), so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 17.7. Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng, trại chăn nuôi hợp vệ sinh môi trường:*

Toàn xã có 38/38 hộ chăn nuôi gia súc (bò, heo) được thu gom, xử lý, không gây ô nhiễm nguồn nước và môi trường xung quanh. Lũy kế toàn xã có 114/135 hộ dân, đạt tỷ lệ 84,44%. (Chỉ tiêu quy định $\geq 70\%$), so quy định chỉ tiêu này đạt.

- *Chỉ tiêu 17.8. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở SXKD thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm:*

Toàn xã có 13/13 tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm được đảm bảo về an toàn thực phẩm đạt 100% (Chỉ tiêu quy định 100%), so quy định chỉ tiêu này đạt.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÍ II NĂM 2021:

1. Ban hành nghị quyết, kế hoạch, phân công:

Kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc và phân công cán bộ phối hợp phụ trách các chỉ tiêu chưa đạt trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền nông thôn mới trên địa bàn.

2. Kế hoạch thực hiện tiêu chí nông thôn mới:

Tiếp tục thực hiện theo Kế hoạch chung của huyện. Năm 2021 phấn đấu hoàn thành thêm 01 tiêu chí (07) để đến cuối năm xã hoàn thành 14/19 tiêu chí.

3. Giải pháp thực hiện tiêu chí nông thôn mới:

3.1 Tiêu chí 07: Tổ chức sản xuất

- Chỉ tiêu 7.0. Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (Xã có chợ nông thôn hoặc nơi mua bán, trao đổi hàng hóa):

* Thực trạng: Hiện nay xã có 01 chợ trung tâm, tổng diện tích 2.112m², trong đó diện tích nhà lồng chợ là 900m² với diện tích mỗi điểm kinh doanh là 8 m²/ĐKD. Chợ chưa có nhà vệ sinh, chưa có phòng làm việc của Ban quản lý chợ và nội quy chợ do UBND xã quy định, niêm yết công khai, có sử dụng cân đong chứng, thiết bị đo lường. (Chỉ tiêu quy định đạt), so quy định chỉ tiêu này chưa đạt.

* Giải pháp thực hiện: xây dựng Kêu gọi Doanh nghiệp đầu tư, nâng cấp chợ Vĩnh Lợi đồng thời tiếp tục kêu gọi các tiểu thương đầu tư sản xuất, kinh doanh vào chợ Vĩnh Lợi. Đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền không để hình thành các tụ điểm kinh doanh tự phát, các điểm mua bán c ãp hành lang đường bộ làm ảnh hưởng cảnh quan môi trường và gây m ất trật tự an toàn giao thông . Tăng cường công tác tuyên truyền các văn bản liên quan đến các tiêu chuẩn và nhân dân đang sinh sống trong khu vực chợ để người dân thấy rõ lợi ích của việc nâng cấp chợ là sự cần thiết.

* Phân công phụ trách:

Đồng chí Nguyễn Việt Liền, PCT UBND xã.

Đồng chí Đặng Minh Sang, CC. ĐC-NN-XD & MT.

3.2 Các tiêu chí, chỉ tiêu đã đạt: Tiếp tục tham mưu lãnh đạo UBND xã và phối hợp các ngành phụ trách từng chỉ tiêu, tiêu chí tiếp tục giữ vững, nâng chất các chỉ tiêu đã đạt được.

Phối hợp với các ngành phụ trách liên hệ các ban, ngành huyện thực hiện việc tổng hợp hồ sơ minh chứng theo quy định.

Bên cạnh đó tiếp tục phối hợp các ngành phụ trách các chỉ tiêu chưa đạt tham mưu lãnh đạo xã tiếp tục vận động và xây dựng kế hoạch từng chỉ tiêu, tiêu chí tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ cấp trên để thực hiện khi có sự hỗ trợ của cấp trên theo quy định để các thể đạt xã nông thôn mới theo lộ trình đã đề ra.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt làm được: Qua thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, với sự quan tâm chỉ đạo của cấp trên và đoàn kết nhất trí từ trong nội bộ đến quần chúng nhân dân đã tạo nên những thuận lợi cơ bản đó là:

- Có chủ trương đúng đắn của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước hợp lý, thể hiện bằng các văn bản cụ thể nhằm định hướng và tạo khung pháp lý thuận lợi cho việc xây dựng Nông thôn mới.

- Sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy, sự chỉ đạo sâu sắc của UBND huyện, sự hỗ trợ nhiệt tình của các ban, ngành, Mặt trận và các đoàn thể. Sự đoàn kết nhất trí của toàn đảng bộ và sự đồng thuận của nhân dân trong suốt quá trình thực hiện.

- Luôn quán triệt và triển khai các văn bản mới của các cấp được thực hiện đầy đủ, kịp thời và sâu rộng từ trong nội bộ cơ quan đến người dân. Bên cạnh đó, địa phương được sự hưởng ứng chung tay góp sức của các doanh nghiệp, mạnh thường quân và của toàn thể nhân dân trong và ngoài xã.

- Nguồn vốn của Nhà nước hỗ trợ kịp thời và trên địa bàn không có nợ đọng về xây dựng cơ bản đối với các công trình xây dựng nông thôn mới.

- Công tác kiểm tra, giám sát: Hàng năm, Ban Quản lý xây dựng kế hoạch để kiểm tra việc duy trì và nâng chất các tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới.

2. Tồn tại và hạn chế

- Do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid-19 nên việc xuống địa bàn dân cư tuyên truyền, vận động còn hạn chế.

- Việc huy động sự đóng góp của người dân đôi lúc còn gặp khó khăn, do phải thực hiện cùng lúc nhiều công trình như cất cầu, mở rộng lộ giao thông, cất nhà đại đoàn kết và các chương trình an sinh xã hội khác...

- Việc phối, kết hợp giữa các ngành liên quan đôi lúc chưa thường xuyên, một số tiêu chí ngành phụ trách thực hiện còn chậm so kế hoạch đề ra.

- Một vài ngành, cán bộ chưa quan tâm đến việc duy trì, giữ vững các tiêu chí đã đạt do mình phụ trách. Chế độ thông tin báo cáo đôi lúc chưa kịp thời.

- Do bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 (theo Quyết định 3379/QĐ-UBND ngày 28/11/2016 của UBND tỉnh An Giang) có thay đổi nhiều so với bộ tiêu chí cũ (theo Quyết định 2361/QĐ-UBND ngày 15/11/2013 của UBND tỉnh An Giang) nên công tác cập nhật số liệu, hồ sơ còn lúng túng.

- Một bộ phận nhỏ người dân chưa nhận thức cao về chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỚI NGÀNH CHUYÊN MÔN HUYỆN

Đề nghị Văn phòng Điều phối XD NTM huyện, các phòng Ban chuyên môn huyện quan tâm hỗ trợ cho xã trong việc kiểm tra, đánh giá mức độ đạt được của từng tiêu chí, chỉ tiêu; đồng thời hướng dẫn xã việc tập hợp các hồ sơ minh chứng.

Tỉnh, huyện có kế hoạch hỗ trợ đầu tư (ngoài nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ hàng năm), xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu cho xã để hoàn thành tiêu chí nông thôn mới như: nâng cấp, mở rộng đường giao thông nông thôn; sửa chữa cầu xuống cấp; xây dựng trung tâm học tập cộng đồng kết hợp hoạt động văn hóa – thể thao; hỗ trợ đầu tư hệ thống điện, hệ thống cấp nước sạch; hỗ trợ xây dựng nghĩa trang, nghĩa địa nhân dân...

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới quý I năm 2021 của xã Vĩnh Lợi./.

Nơi nhận:

- VPĐP.CT MTQG XD NTM huyện;
- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND & TT. UBND xã;
- Thành viên BCĐ NTM xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Việt Liên